

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Kim Thị N, sinh ngày 01/01/2000; địa chỉ ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Kim M, sinh năm 1990; địa chỉ ấp B, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kim Thị N và anh Kim M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Kim Thị N và anh Kim M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Kim Thị N và anh Kim M thống nhất giao 02 người con chung tên Kim Gia Kh, sinh ngày 27/3/2018 và Kim Thị Gia H, sinh ngày 30/8/2019 cho chị Kim Thị N được tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Kim M không cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kim Thị N và anh Kim M thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về số tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bằng 150.000 đồng, chị Kim Thị N tự nguyện chịu toàn bộ, anh Kim M không phải chịu án phí. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Kim Thị N đã nộp tạm ứng trước bằng 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009678, ngày 14/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thì hoàn trả lại cho chị Kim Thị N số tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Thạch Thuôn**